TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập –Tự do –Hạnh phúc

Bản án số: 178/2023/HS-ST
Ngày: 22-6-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông Nguyễn Văn Nông;
2. Bà Phạm Tú Nhi.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tố Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 131/2023/HS-ST ngày 20 tháng 4 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 136/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 4 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 60/2013/HSST-QĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023, đối với các bị cáo:

1. Hoàng Quốc Kh, sinh năm 1995 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Tổ M, thị trấn C X, huyện C X, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hoàng Hữu L, sinh năm 1963 và bà Hoàng Thị B, sinh năm 1967; bị cáo có 02 anh em ruột, lớn sinh năm 1992, nhỏ sinh năm 1997; bị cáo có vợ tên Lô Thị N, sinh năm 1994, có 01 con ruột, sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1974 tại tỉnh Quảng Nam; thường trú: Số 43/6 khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ xây; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1941 (đã chết) và bà Hồ Thị T, sinh năm 1944 (đã chết); bị cáo có 04 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1961, nhỏ nhất sinh năm 1984; bị cáo có vợ tên Huỳnh Thị Kim Hương, sinh năm 1980, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2004, nhỏ sinh năm 2007; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

3. Lê Văn M, sinh năm 1976 tại tỉnh Thanh Hóa; thường trú: Số MBB khu nhà ở đường sắt, khu phố Th Nh 1, phường D A, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lê Văn Tiến, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị S, sinh năm 1956; bị cáo có 02 em ruột, lớn sinh năm 1983, nhỏ sinh năm 1985; bị cáo có vợ tên Chu Thị Thủy T, sinh năm 1978, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2012; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

4. Hoàng Văn C, sinh năm 1983 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 1/637 khu phố H L 2, phường Th Gi, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 3/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Hoàng Ch, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị Â, sinh năm 1963; bị cáo có 04 em ruột, lớn nhất sinh năm 1985, nhỏ nhất sinh năm 1992; bị cáo có vợ tên Trần Thị Nh, sinh năm 1986, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

5. Phạm Hồng B, sinh năm 1994 tại tỉnh Đắk Lắk; thường trú: Thôn H, xã E N, huyện C K, tỉnh Đắk Lắk; chỗ ở: Số 83/DC1 khu phố B Ph B, phường B Ch, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 10/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Phạm Hồng L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; bị cáo có vợ tên Lê Thị Mai T, sinh năm 1999, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2017, nhỏ sinh năm 2021; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

6. Lý Cọc Kh, sinh năm 1983 tại tỉnh Đồng Nai; thường trú: Ấp B Tr, xã B Tr, thành phố L Kh, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Lý Thinh B, sinh năm 1945 (đã chết) và bà Vòng Lỷ C, sinh năm 1952; bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1975, nhỏ nhất sinh năm 1987; bị cáo có vợ tên Bán Ngọc Ph, sinh năm 1994, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

7. Nguyễn Vân A, sinh năm 1983 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Tổ N, khu phố B, phường U H, thành phố T U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1959 và bà Chu Thị Đ, sinh năm 1964; bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1977, nhỏ nhất sinh năm 2004; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị B, sinh năm 1984, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2016; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

8. Nguyễn Văn Ch, sinh năm 1983 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Số 37/19 Tr Th D, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Văn Th, sinh năm 1953 và bà Hoàng Thị Đ, sinh năm 1960; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị H, sinh năm 1987, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2008, nhỏ nhất sinh năm 2020; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

9. Trần Văn C1, sinh năm 1977 tại tỉnh Ninh Bình; thường trú: Xóm N, xã Th K, huyện K S, tỉnh Ninh Bình; chỗ ở: Tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn Ph, sinh năm 1952 và bà Phạm Thị T, sinh năm 1950; bị cáo có 04 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1970, nhỏ nhất sinh năm 1990; bị cáo có vợ tên Lê Thị Thùy Tr, sinh năm 1977, có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2002, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

10. Trần Văn L, sinh năm 1986 tại tỉnh Hà Tĩnh; thường trú: Thôn L H, xã Kh V Y, huyện C L, tỉnh Hà Tĩnh; chỗ ở: Tổ N, khu phố T B, phường Th H, thành phố T U, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Trần Văn S, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1964; bị cáo có 01 em ruột, sinh năm 1987; bị cáo có vợ tên Hà Thị T, sinh năm 1987, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2008, nhỏ sinh năm 2015; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 26/01/2022, bị Công an phường B Ch, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Đánh bạc" với số tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định số 44/QĐ-XPVPHC, đóng tiền phạt ngày 15/02/2022; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

11. Nguyễn Văn M, sinh năm 1982 tại tỉnh Vĩnh Phúc; thường trú: Số M khu phố H L 2, phường Th Gi, thành phố Th A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; con ông Nguyễn Đức T (đã chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1938; bị cáo có 07 anh chị ruột, lớn nhất sinh năm 1963, nhỏ nhất sinh năm 1979; bị cáo có vợ tên Đặng Huyền M, sinh năm 1990, có 01 con ruột, sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/5/2023 cho đến nay; có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Chị Lô Thị N; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Văn Kh, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn L, Nguyễn Văn M cùng làm việc tại Công ty AXZONOBEL. Kh thuê nhà ở thuộc tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, còn Trần Văn C1 và Nguyễn Văn T là hàng xóm của Kh và cũng ở gần nhà của Ch.

Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 30/01/2023, Nguyễn Văn Ch tổ chức tiệc tân niên tại nhà và rủ Kh, T, M, C, B, Kh, Vân A, L, C1, Mười đến cùng tham gia. Sau khi ăn uống xong, khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày, các bị cáo thống nhất cùng nhau đi sang nhà của Kh, địa chỉ nhà không số, đường Tr Th D, tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương (đối diện nhà của Ch) để đánh bạc dưới hình thức chơi bài cào liêng thắng thua bằng tiền. Cách thức như sau: Sử dụng bộ bài Tây (loại 52 lá) chia thành 11 tụ, mỗi tụ 03 lá bài. Người chơi sẽ đặt tiền tẩy mỗi ván số tiền là 20.000 đồng, sau đó người chơi tiếp tục tố thêm số tiền từ 50.000 đồng đến số tiền 200.000 đồng, ai không tố theo thì được xem là thua (thua số tiền 20.000 đồng tiền tẩy). Nếu có người cùng tố theo thì sẽ so điểm của 03 lá bài để phân thắng thua. Người có 03 lá bài Tây (J, Q, K) bất kỳ là lớn nhất, tiếp theo là so sánh tổng số điểm của 3 lá bài từ 0 đến 9, nếu tổng số điểm của 03 lá bài là 10 thì được tính là 0 điểm. Người thắng sẽ ăn tất cả tiền tẩy, tiền tố và được chia bài ở ván tiếp theo, đồng thời người thắng phải bỏ tiền xâu số tiền 10.000 đồng vào hũ nhựa hình tròn do Kh giữ. Bị cáo M chơi đến khoảng 23 giờ 00 phút thì đi về trước, các bị cáo Hoàng Quốc Kh, Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L tiếp tục chơi đến 01 giờ 00 phút ngày 31/01/2023 thì bị Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Dĩ An phối hợp Công an phường T Đ H bắt quả tang, thu giữ tiền tang tại vị trí ngồi của các bị cáo số tiền 3.910.000 đồng, 01 bộ bài Tây 52 lá, số tiền 6.840.000 đồng trong túi các bị cáo, 01 hủ nhựa hình tròn màu trắng bên trong có số tiền 740.000 đồng là tiền xâu. Đến 06 giờ 00 phút ngày 31/01/2023, Nguyễn Văn M đến Công an thành phố D A đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình, cụ thể như sau:

1. Hoàng Quốc Kh: Sử dụng địa điểm là nhà ở để các con bạc chơi bài cào liêng tố thắng thua bằng tiền nhằm thu tiền xâu mỗi ván tố số tiền 10.000 đồng. Khánh là người chuẩn bị bài để mọi người chơi. Ngoài ra, Kh còn sử dụng số tiền 350.000 đồng để tham gia đánh bạc cùng các bị cáo còn lại. Quá trình chơi, Kh thua 250.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 70.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 10.000 đồng.

2. Nguyễn Văn T mang theo và sử dụng số tiền 500.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, T thua số tiền 450.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 30.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng.

3. Lê Văn M mang theo và sử dụng số tiền 2.600.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, M thắng 1.050.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 160.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 1.970.000 đồng, trong túi số tiền 1.500.000 đồng.

4. Hoàng Văn C mang theo và sử dụng số tiền 700.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, C thắng 1.120.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 150.000 đồng.

Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 250.000 đồng, trong túi số tiền 1.400.000 đồng.

5. Phạm Hồng B mang theo và sử dụng số tiền 540.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, B thắng 670.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 1.000.000 đồng, trong túi số tiền 140.000 đồng.

6. Lý Cọc Kh mang theo và sử dụng số tiền 1.400.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Kh thua số tiền 750.000 đồng, bỏ vào hủ tiền xâu số tiền 20.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, trong túi số tiền 610.000 đồng.

7. Nguyễn Vân A mang theo và sử dụng số tiền 1.600.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Vân A thắng số tiền 40.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 100.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 150.000 đồng, trong túi số tiền 1.370.000 đồng.

8. Nguyễn Văn Ch mang theo và sử dụng số tiền 1.200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, Ch thua 900.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 230.000 đồng.

9. Trần Văn C1 mang theo và sử dụng số tiền 1.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, C1 thắng số tiền 40.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 40.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ trong túi số tiền 1.000.000 đồng.

10. Trần Văn L mang theo và sử dụng số tiền 1.300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, L thua số tiền 470.000 đồng, bỏ vào hủ tiền xâu số tiền 50.000 đồng. Khi bị bắt quả tang thu giữ tiền tang số tiền 20.000 đồng, tại vị trí ngồi số tiền 120.000 đồng, trong túi số tiền 640.000 đồng.

11. Nguyễn Văn M mang theo và sử dụng số tiền 300.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi, M thua số tiền 100.000 đồng, bỏ vào hũ tiền xâu số tiền 20.000 đồng. Khi đến Cơ quan Công an đầu thú, M đã nộp lại số tiền 180.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là: 11.490.000 đồng.

* Vật chứng thu giữ: Số tiền 11.490.00 đồng, 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hũ nhựa màu trắng hình tròn.

Tại Cáo trạng số: 159/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Hoàng Quốc Kh về tội "Đánh bạc", "Gá bạc" theo khoản 1 Điều 321, điểm b khoản 1 Điều 322 của Bộ luật Hình sự được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L và Nguyễn Văn M bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương bị truy tố về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321 và điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

để xử phạt bị cáo Hoàng Quốc Kh từ 06 năm đến 09 tháng tù về tội "Đánh bạc" và xử phạt từ 01 năm đến 01 năm 03 tháng tù về tội "Gá bạc", đồng thời áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, tổng hợp hình phạt của 02 tội danh từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Trần Văn L từ 09 đến 12 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 06 đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Vân A từ 09 đến 12 tháng tù; xử phạt bị cáo Nguyễn Văn M từ 06 đến 09 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Lê Văn M từ 09 đến 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Hoàng Văn C từ 06 đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Phạm Hồng B từ 06 đến 09 tháng tù, xử phạt bị cáo Lý Cọc Khìn từ 09 đến 12 tháng tù, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Ch từ 09 đến 12 tháng tù, và xử phạt bị cáo Trần Văn C1 từ 06 đến 09 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 11.490.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hũ nhựa màu trắng hình tròn, là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, về xử lý vật chứng đồng thời các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào lời khai của các bị cáo; người làm chứng; biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú và các chứng cứ tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, xác định: Ngày 31/01/2023 tại địa chỉ nhà không số, đường Tr Th D, tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương. Các bị cáo Hoàng Quốc Kh, Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn Lị và Nguyễn Văn M thực hiện hành vi đánh bạc bằng hình thức chơi bài cào liêng thắng thua bằng tiền

với tổng số tiền sử dụng vào việc đánh bạc là 11.490.000 đồng. Ngoài ra, Hoàng Quốc Kh sử dụng địa điểm nơi ở của mình tại nhà không số, đường Tr Th D, tổ HS, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thành phố D A, tỉnh Bình Dương, cung cấp bài để cho các con bạc đánh bạc trái phép dưới hình thức bài cào liêng thắng thua bằng tiền thu tiền xâu với số tiền 740.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc hình thức chơi bài cào liêng thắng thua bằng tiền với tổng số tiền dùng vào việc đánh bạc là 11.490.000 đồng, đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và hành vi của bị cáo Hoàng Quốc Kh sử dụng địa điểm do mình quản lý, cung cấp bài để 10 con bạc đánh bạc trái phép dưới hình thức bài cào liêng thắng thua bằng tiền, thu tiền xâu với số tiền 740.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội "Gá bạc" theo điểm b khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 159/CT-VKS-DA ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo Hoàng Quốc Kh thực hiện là nghiêm trọng, tội phạm do các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L và Nguyễn Văn M thực hiện là ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được gá bạc, đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Trong vụ án đánh bạc có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L và Nguyễn Văn M phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo Nguyễn Văn M sau khi phạm tội đầu thú khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình; bị cáo Nguyễn Văn T có mẹ ruột là bà Hồ Thị T được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng Ba; bị cáo Nguyễn Vân A có cha là ông Nguyễn Đình S được Nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, giấy chứng nhận huy hiệu giải phóng Tây Nguyên, có hoàn cảnh gia đình khó khăn; bị cáo Hoàng Quốc Kh có hoàn cảnh gia đình khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận. Đây là những tình tiết

giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Quốc Kh, Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1 và Nguyễn Văn M là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động. Bị cáo Trần Văn L có 01 tiền sự về hành vi "Đánh bạc", chưa được xóa nên cũng cần xem xét khi quyết định đối với bị cáo.

[9] Về hình phạt:

+ Hình phạt chính:

- Xét bị cáo Hoàng Quốc Kh, Trần Văn L phạm tội ít nghiêm trọng và nghiêm trọng, gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội đồng thời bị cáo Kh cùng lúc phạm 02 tội, bị cáo Lịch có tiền sự chưa được xóa, hành vi phạm tội của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Vì vậy Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tù đối với các bị cáo, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ để giáo dục, cải tạo các bị cáo thành những công dân có ích cho gia đình, xã hội và có tác dụng đấu tranh, phòng ngừa chung.

- Xét các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1 và Nguyễn Văn M bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa thời gian tạm giam cũng đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo.

+ Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng" và* tại khoản 3 Điều 322 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Xét hành vi phạm tội của các bị cáo Hoàng Quốc Kh, Trần Văn Lị làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự tại địa phương nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo; các bị cáo còn lại do áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền đối với các bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét số tiền 11.490.000 đồng, là số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Xét 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hũ nhựa màu trắng hình tròn, là công cụ, phương tiện các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

[11] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt đối với bị cáo Hoàng Quốc Kh, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn

mức hình phạt đối với các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Ngọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C, Trần Văn Lị và Nguyễn Văn M, xét nhân thân, vai trò, cũng như số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên Hội đồng xét xử quyết định mức hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị.

[12] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Hoàng Quốc Kh phạm tội "Đánh bạc" và "Gá bạc". Các bị cáo Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L và Nguyễn Văn M phạm tội "Đánh bạc".

1.1 Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc Kh 06 (sáu) tháng tù tội "Đánh bạc".

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Quốc Kh 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

1.2 Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Quốc Kh 01 (một) năm tù về tội "Gá bạc".

1.2.3 Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 Bộ luật Hình sự Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Tổng hợp hình phạt cả 02 tội, buộc bị cáo Hoàng Quốc Kh phả chấp hành hình phạt chung là 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Hoàng Quốc Kh 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

1.2 Áp dụng khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Trần Văn L 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 26/5/2023, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 31/01/2023 đến ngày 09/02/2023.

Phạt bổ sung bị cáo Trần Văn L15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng

- Xử phạt Nguyễn Vân A 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn M, Nguyễn Vân A ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo T, M, A không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

1.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017

- Xử phạt Lê Văn M 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt Hoàng Văn C 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt Phạm Hồng B 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt Lý Cọc Kh 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt Nguyễn Văn Ch 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

- Xử phạt Trần Văn C1 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho các bị cáo Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1 ngay tại phiên tòa, nếu các bị cáo M, C, B, Kh, Ch, C1 không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách số tiền 11.490.000 (mười một triệu bốn trăm chín mươi nghìn) đồng, theo Lệnh thanh toán ngày 20/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá, 01 (một) hũ nhựa màu trắng hình tròn.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/4/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm d khoản 1 Điều 12, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Hoàng Quốc Kh, Nguyễn Văn T, Lê Văn M, Hoàng Văn C, Phạm Hồng B, Lý Cọc Kh, Nguyễn Vân A, Nguyễn Văn Ch, Trần Văn C1, Trần Văn L và Nguyễn Văn M, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**